



Quảng Tri

NĂM THỨ HAI

SỐ: 430

Chủ nhật

6/9/2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Email: baoquangtri@gmail.com
www.baoquangtri.vn



ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Chào năm học mới 2026-2027



Học sinh lớp 1 náo nức ngày khai trường - Ảnh: M.H

TRANG 2

Đường đến trường...
đã gần hơn

Ghé Đồng Hới,
nhớ cố nhân

TRANG 4

Dường đến trường... đã gần hơn

Chiều muộn, cơn mưa rừng bất chợt đến, ném từng hạt nặng xuống khắp núi rừng. Trường bản Xuân Tiến, xã miền núi Trường Sơn Hồ Nam, đáng âu lo, bảo: “Ngày mai, bọn trẻ đến trường rồi. Mưa rì, thương các con. Chắc phải huy động dân bản đưa đón học sinh thôi!”. Tôi hiểu tấm lòng Hồ Nam, trấn an trường bản: “Qua hết con dốc Ma Nang, con em mình sẽ kịp giờ khai trường. Năm học 2026-2027 này, học sinh Bru-Vân Kiều có thêm nhiều ưu đãi, giúp đường đến trường bớt chông chênh và yêu hơn con chữ Bác Hồ”.



Các hoạt động của học sinh Trường tiểu học và THCS Trường Xuân

- Ảnh: T.L

Trước ngày khai trường

Thầy giáo Trương Văn Sỹ, Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học và THCS Trường Xuân cùng tôi đi thăm một số học sinh ở các bản xa thuộc xã Trường Xuân trước đây, nay là xã Trường Sơn, như: Lâm Ninh, Khe Dây, Khe Ngang, Hang Chuồn... Ngày khai giảng cận kề, các em học sinh Bru-Vân Kiều sau 3 tháng hè lên rừng, lên rẫy đều đã được bố mẹ chuẩn bị chu đáo áo quần mới, cặp sách, vở, đồ dùng học tập... sẵn sàng cho năm học mới.

Em Hồ Thị Uyên (SN 2015) ở bản Xuân Tiến (gồm 2 bản Khe Dây, Khe Ngang sáp nhập lại) năm nay bước vào lớp 6, vui chuyện: “Ba mẹ mua cho 2 bộ áo quần mới, vui lắm. Được đến trường, gặp lại bạn bè cũ, cái bụng rất ưng”. Tôi hỏi Hồ Thị Uyên về chuyện sách giáo khoa, Uyên lắc đầu: “Cháu chưa có”. Thầy giáo Trương Văn Sỹ giải thích: “Riêng chuyện sách giáo khoa, mặc dù đang gặp nhiều khó khăn nhưng nhà trường vẫn thực hiện tốt chủ trương cho học sinh Bru-Vân Kiều mượn sách để học, nhằm giúp đồng bào giảm được phần nào gánh nặng về kinh tế”.

Trước ngày khai trường, theo Trường bản Hồ Nam và thầy giáo Trương Văn Sỹ, đội ngũ giáo viên Trường tiểu học và THCS Trường Xuân thường xuyên bám bản, đi từng nhà, gặp từng phụ huynh, học sinh tuyên truyền, vận động, tìm hiểu, giải quyết thấu đáo những khó khăn, vướng mắc... Mục tiêu hướng đến là 100% con em đồng bào Bru-Vân Kiều đều đến trường.

Mỗi ngày đến trường... một ngày vui

Sau khi sáp nhập xã Trường Xuân với xã Trường Sơn, Trường tiểu học và THCS Trường Xuân vẫn đứng chân tại địa bàn cũ với 4 điểm trường. Tổng số cán bộ, giáo viên nhà trường gồm 40 người. Năm học 2025-2026, tổng số học sinh là 480 em, trong đó có 175 em là học sinh Bru-Vân Kiều. Năm học mới 2026-2027, số lượng học sinh cơ bản duy trì như năm học cũ, học sinh Bru-Vân Kiều trên 180 em.

Thầy giáo Trần Ngọc Thắng, Hiệu trưởng Trường tiểu học và THCS Trường Xuân cho biết: Trong điều kiện ngân sách hạn hẹp, nhà trường tích cực, chủ động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức thiện nguyện, doanh nghiệp, nhà hảo tâm để huy động thêm nguồn lực nhằm cải thiện điều kiện sinh hoạt cho

học sinh, đặc biệt tập trung ưu tiên học sinh con em đồng bào Bru-Vân Kiều, làm sao giúp các em nhận thức được mỗi ngày đến trường là một ngày vui, được học tập trong môi trường an toàn, thân thiện và bình đẳng. Bảo đảm kết quả 100% học sinh Bru-Vân Kiều đều hoàn thành chương trình tiểu học và THCS.

Năm nay bước vào lớp 9, em Hồ Thị Khuyên (SN 2012) ở bản Xuân Tiến chia sẻ: “Cháu rất vui khi trở lại trường. Mặc dù đường đi học rất xa, hơn 10km, nhưng sống giữa tình yêu thương, sự giúp đỡ của thầy cô, bạn bè, cháu thấy mọi khó khăn hầu như không còn. Cháu sẽ cố gắng học tập thật tốt, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi”. “Năm học cuối cấp THCS, cháu mong ước điều gì nhất?”, tôi hỏi Hồ Thị Khuyên. Khuyên trả lời không do dự: “Chúng cháu mong Nhà nước hỗ trợ bữa ăn bán trú, giúp học sinh

Bru-Vân Kiều ở các bản làng xa xôi no cái bụng, nhất là vào mùa mưa bão, đường sá đi lại khó khăn”.

Và ước mơ sẽ thành hiện thực

Trở lại câu chuyện cùng ước mơ của em Hồ Thị Khuyên. Tôi còn nhớ những năm trước đây, gia đình chị Trần Thị Diệu (SN 1971), nhà gần điểm trường trung tâm, thương các em học sinh Bru-Vân Kiều đi học xa nhà, đã tự nguyện đứng ra tổ chức bếp ăn trưa theo mô hình “bán trú dân nuôi”. Số tiền duy trì bếp ăn khoảng 180 nghìn đồng/tháng mỗi em, trích từ khoản hỗ trợ theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi sáp nhập xã, nguồn hỗ trợ theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP tạm thời bị gián đoạn nên năm học 2025-2026, mô hình “bán trú dân nuôi” của chị Trần Thị

Diệu không thực hiện được. Đây là sự trăn trở lớn của đội ngũ giáo viên, phụ huynh học sinh Trường tiểu học và THCS Trường Xuân đối với con em mình.

“Năm học 2026-2027, Trường tiểu học và THCS Trường Xuân thuộc khu vực III, xã miền núi đặc biệt khó khăn. Nghị định số 66/2025/NĐ-CP đang tiến hành sửa đổi phù hợp hơn khi thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp hiện nay. Theo đó, học sinh của nhà trường, trong đó có con em đồng bào Bru-Vân Kiều, sẽ nhận mức hỗ trợ hơn 1,1 triệu đồng/tháng, thời gian không quá 9 tháng. Với mức hỗ trợ này, việc vận hành trở lại mô hình bếp ăn “bán trú dân nuôi” sẽ trở thành hiện thực. Nhà trường quyết tâm thực hiện bằng được, giúp học sinh Bru-Vân Kiều yên tâm hơn khi đến trường”, thầy giáo Trương Văn Sỹ chia sẻ.

“Cùng với việc triển khai trở lại mô hình bếp ăn “bán trú dân nuôi”, năm học 2026-2027, nhà trường cũng cố gắng tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hướng đến mục tiêu đạt trường chuẩn quốc gia vào năm 2030 với các công trình trọng điểm: Xây dựng mới nhà hiệu bộ và 6 phòng học tại các điểm trường, kinh phí 12 tỉ đồng từ ngân sách tỉnh; nâng cấp hệ thống thoát nước, sân bãi ở điểm trường Khe Ngang, kinh phí 900 triệu đồng, ngân sách tỉnh hỗ trợ; UBND xã Trường Sơn đầu tư 300 triệu đồng cải tạo sân thể dục tại điểm trường THCS; huy động từ nguồn xã hội hóa 200 triệu đồng mua sắm ti vi, hệ thống quạt mát, điện chiếu sáng tại các phòng học...”, thầy giáo Trần Ngọc Thắng cho biết thêm.

NGÔ THANH LONG

Một năm học nữa lại đến. Bằng tất cả tấm lòng những người thầy gieo chữ ở vùng cao Trường Sơn, con đường đến trường của các em học sinh dù ở các bản xa ngái đã trở nên gần lại. Trường bản Hồ Nam thôi bớt trăn trở mỗi khi mùa mưa đến. Hồ Thị Uyên, Hồ Thị Khuyên và nhiều con em đồng bào Bru-Vân Kiều khác nữa sẽ vững tin hơn, ấm lòng hơn, yêu hơn cái chữ Bác Hồ.



Thầy giáo Trương Văn Sỹ (bìa trái), Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học và THCS Trường Xuân thăm hỏi phụ huynh, học sinh Bru-Vân Kiều trước ngày khai trường - Ảnh: T.L

“Tiếng nói của người thầy”

● **P.V:** *Thưa bà! Trước thêm năm học mới 2026-2027, Dreamline và International Management & Sports College, Singapore vừa hoàn thành khóa học đặc biệt dành cho các thầy, cô giáo. Là đại diện đơn vị tổ chức, cảm xúc của bà như thế nào khi thấy hình ảnh các thầy cô đến lớp làm học viên, miệt mài trau dồi tiếng Anh?*

- **Bà Hoàng Thị Minh Tâm:** Cảm xúc lớn nhất của tôi là xúc động và kính trọng. Trong lớp Teacher’s Voice, có những thầy cô dù đã lớn tuổi vẫn sẵn sàng trở lại làm “học trò”, kiên trì học tiếng Anh và chủ động thay đổi bản thân. Các thầy cô mong muốn truyền động lực cho đồng nghiệp và tiếp thêm cảm hứng cho học sinh. Bởi họ tin rằng: “Khi người thầy học hỏi, học sinh sẽ là người được hưởng lợi”. Chỉ riêng suy nghĩ ấy cũng đã khiến tôi vô cùng trân trọng, cảm phục. Học ngoại ngữ có thể không quá khó. Thế nhưng, để kiên trì đến cùng, mỗi người cần có cảm hứng, quyết tâm và sự bền bỉ. Chính tinh thần học tập không ngừng của các thầy cô đã làm nên giá trị đặc biệt nhất của khóa học này.

● **P.V:** *“Teacher’s Voice” có nghĩa là “Tiếng nói của người thầy”. Điều gì thôi thúc bà và đồng sự tổ chức chương trình này?*

- **Bà Hoàng Thị Minh Tâm:** Chúng tôi tổ chức “Teacher’s Voice” bắt đầu từ suy nghĩ rất giản dị: Trước khi mong học sinh thay đổi, người thầy cần được trao cơ hội để học hỏi, tự tin và sẵn sàng thay đổi.

Trong quá trình làm việc với các đối tác giáo dục tại Singapore hay Malaysia, tôi có cơ hội quan sát cách tiếng Anh được sử dụng như một công cụ tự nhiên để học tập, kết nối và tiếp cận tri thức. Điều đó khiến tôi suy nghĩ rất nhiều về việc mình có thể làm gì, dù chỉ là một phần nhỏ để đồng hành với các thầy cô. Chúng tôi hiểu: Một chương trình chưa thể tạo nên những thay đổi lớn lao. Thế nhưng, nếu “Teacher’s Voice” có thể giúp một người thầy tự tin hơn, khơi lại cảm hứng học tập và tinh thần đổi mới thì từ người thầy ấy, rất nhiều học sinh sẽ được truyền động lực. Bởi khi người thầy mở rộng thế giới của mình, họ cũng đang mở ra một thế giới rộng lớn hơn cho học sinh. Đó là lý do “Teacher’s

Muốn học sinh tự tin bước ra thế giới, trước hết, người thầy phải được mở rộng chân trời tri thức. Trong đó, việc thay đổi chính mình, “làm chủ” tiếng Anh là vô cùng cần thiết. Phóng viên (P.V) Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị có cuộc phỏng vấn bà Hoàng Thị Minh Tâm, Giám đốc Công ty TNHH Dreamline (Quảng Trị), đại diện Dreamline English Center về nỗ lực tiếp sức cho người thầy trên hành trình đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.



Đại diện đơn vị tổ chức trao chứng chỉ hoàn thành đợt 1 khóa học “Teacher’s Voice” - Ảnh: Q.H

Voice” ra đời. Chương trình không chỉ giúp thầy cô tự tin nói tiếng Anh, mà còn góp phần để tiếng nói của người thầy được lan tỏa mạnh mẽ hơn-một tiếng nói mang theo tri thức, niềm tin và khả năng dẫn dắt học sinh đến gần hơn với thế giới.

● **P.V:** *Với những giáo viên dạy Toán, Khoa học tự nhiên hay Lịch sử, việc học tiếng Anh là thử thách. Khóa học đã giúp các thầy cô vượt qua những rào cản như thế nào?*

- **Bà Hoàng Thị Minh Tâm:** Ngay từ khóa học đầu tiên, Dreamline đã xác định “Teacher’s Voice” không phải là một lớp tiếng Anh thông thường. Chương trình được xây dựng dành riêng cho giáo viên không chuyên ngữ, đang giảng dạy các môn, như: Toán, Ngữ văn, Địa lý, Hóa học, Tin học và Giáo dục thể chất. Rào cản lớn nhất của nhiều thầy cô không hẳn nằm ở kiến thức, mà ở tâm lý sợ sai, ngại nói và cảm giác mình bắt đầu quá muộn. Vì vậy, khóa học hướng đến việc tạo ra một môi trường cởi mở, nơi thầy cô được khuyến khích từng bước sử dụng tiếng Anh.

Điều khiến chúng tôi vui và xúc động nhất là các thầy cô đã không để tiếng Anh chỉ dừng lại trong phạm vi khóa học, mà chủ động mang những điều đã học trở về lớp học của mình. Mỗi thầy cô có một chuyên môn, cách vận dụng nhưng đều gặp nhau ở tinh thần sẵn sàng học hỏi, thử nghiệm và đổi mới. Đó có thể mới chỉ là những thay đổi nhỏ, nhưng với chúng tôi, mỗi câu tiếng



Các giáo viên tham gia khóa học “Teacher’s Voice” để nâng cao kiến thức, kỹ năng - Ảnh: Q.H

Anh được người thầy tự tin cất lên trong lớp học đều là một bước tiến đáng quý. Bởi khi thầy cô dám bước qua rào cản của chính mình, họ không chỉ đưa tiếng Anh đến gần học sinh hơn mà còn truyền đi một thông điệp mạnh mẽ: Học hỏi và thay đổi không bao giờ là quá muộn.

● **P.V:** *Hiện nay, ngành Giáo dục Quảng Trị đang đặt quyết tâm cao trong việc từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Từ góc nhìn của một chuyên gia đào tạo, theo bà, cần có sự chuyển mình như thế nào để đạt mục tiêu đề ra, đặc biệt từ góc nhìn người thầy?*

- **Bà Hoàng Thị Minh Tâm:** Theo tôi, để tiếng Anh từng bước trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, sự thay đổi trước hết phải bắt đầu từ tư duy của người thầy. Giáo viên không cần sử dụng tiếng Anh thật hoàn hảo ngay từ đầu, mà cần sẵn sàng học hỏi, dám nói và từng bước vận

dụng vào môn học của mình. Đó có thể chỉ là một khẩu lệnh trong giờ Giáo dục thể chất, một câu hỏi trong tiết Ngữ văn, một thuật ngữ Địa lý hay một phần hướng dẫn trong tiết Toán. Khi tiếng Anh xuất hiện thường xuyên và tự nhiên, học sinh sẽ không còn cảm thấy đó là một môn học xa cách.

Để làm được điều này, thầy cô cần một lộ trình phù hợp với trình độ và chuyên môn, môi trường thực hành không áp lực, cùng sự đồng hành từ nhà trường và ngành Giáo dục. Đây là một hành trình dài, nhưng nếu mỗi người thầy bắt đầu từ một thay đổi nhỏ hôm nay, chúng ta sẽ từng bước đưa tiếng Anh đến gần học sinh hơn và mở ra cho các em nhiều cơ hội trong tương lai.

● **P.V:** *Việc hợp tác cùng một ngôi trường uy tín từ Singapore-quốc gia có hệ thống song ngữ kiểu mẫu hàng đầu châu Á-mang lại chuẩn mực gì khác biệt cho chương trình, thưa bà?*

- **Bà Hoàng Thị Minh Tâm:** Việc hợp tác với International Management & Sports College, Singapore không chỉ mang đến yếu tố quốc tế, mà quan trọng hơn là giúp chương trình được xây dựng theo hướng thực tiễn, có lộ trình và chú trọng khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc. Các thầy cô không chỉ học kiến thức ngôn ngữ mà còn được tiếp cận phương pháp học tập cởi mở, chủ động và lấy người học làm trung tâm.

Khóa học miễn phí vừa qua mới chỉ là bước khởi đầu để khơi dậy sự tự tin và tinh thần sẵn sàng thay đổi. Về lâu dài, Dreamline mong muốn cùng đối tác xây dựng các chương trình theo từng cấp độ và chuyên môn; tổ chức những buổi tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm; đồng thời duy trì một cộng đồng để các thầy cô có môi trường thực hành và hỗ trợ lẫn nhau... Chúng tôi mong đồng hành đủ lâu để tiếng Anh dần trở thành một công cụ quen thuộc với giáo viên. Khi người thầy được tiếp thêm kiến thức, sự tự tin và cơ hội phát triển, chính học sinh Quảng Trị sẽ là những người nhận được giá trị lâu dài nhất.

● **P.V:** *Nếu được gửi một thông điệp ngắn gọn đến đội ngũ các thầy cô giáo trong thời điểm khởi đầu năm học mới, bà muốn nói điều gì?*

- **Bà Hoàng Thị Minh Tâm:** Tôi xin gửi lời cảm ơn và sự trân trọng sâu sắc đến tất cả các thầy cô đã và đang dành hết tâm huyết cho sự nghiệp giáo dục. Tôi hiểu rằng: Thay đổi chưa bao giờ là điều dễ dàng. Đằng sau mỗi tiết dạy mới là rất nhiều thời gian chuẩn bị, những lần thử nghiệm và cả những áp lực thầm lặng không phải ai cũng nhìn thấy. Thế nhưng, chính sự chuyển mình của thầy cô hôm nay đang trao cho học sinh thêm nhiều cơ hội trong tương lai. Mong rằng mỗi sự tiến bộ và trưởng thành của các em sẽ trở thành niềm vui, tiếp thêm động lực để thầy cô tiếp tục hành trình mình đã chọn.

Nhân dịp năm học mới, kính chúc các thầy cô luôn mạnh khỏe, giữ trọn tình yêu với nghề. Thầy cô hãy vững tin rằng những điều mình tận tâm gieo xuống hôm nay rồi sẽ lớn lên trong cuộc đời của rất nhiều học sinh.

● **P.V:** *Xin cảm ơn bà!*
QUANG HIỆP (thực hiện)

Ghé Đồng Hới, nhớ cố nhân

Dạo nọ, tôi đi phượt bằng xe khách, lang thang các tỉnh Bắc miền Trung, có ghé qua Đồng Hới, cái thành phố đã từng in bóng lung linh trong những câu thơ đẹp đến nao lòng của Xuân Hoàng: “Em đi, phố nhỏ động cảnh dừa/Cửa biển về khuya, gió đêm thổi lạnh/Phố nhỏ tan rồi sau bao trận đánh/Chúng ta về, âm lại dải đường xưa” (Đồng Hới).



Nhà báo Tạ Đình Nam, Tổng Biên tập Báo Quảng Bình, thay mặt những người làm báo tỉnh nhà tặng hoa chúc mừng Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhân chuyến Đại tướng về thăm quê hương (tháng 8/2002) - Ảnh: TƯ LIỆU

Có thể nói, đây là bài thơ hay nhất viết về Đồng Hới, được nhà thơ Xuân Hoàng sáng tác năm 1966, giữa khung cảnh nơi đây bị tàn phá bởi chiến tranh phá hoại của Mỹ. Bài thơ là một sinh thể nghệ thuật có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa cảm thức lãng mạn và hiện thực khốc liệt của một vùng đất bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Đây cũng là “địa linh nhân kiệt”, nơi sinh thành của nhiều cây bút tài hoa, trong đó có một người thầy, người anh, người bạn một thuở của tôi nay đã đi xa, mà tự tôi đã nhiều lần lòng cứ dặn lòng, rằng khi nào đến Quảng Bình (cũ) nhất thiết phải ghé thăm mộ phần của anh. Đó là nhà thơ, nhà giáo, nhà báo Tạ Đình Nam, nguyên Tổng biên tập Báo Quảng Bình.

Thầy Tạ Đình Nam sinh năm 1950 ở Quảng Văn, Ba Đồn, Quảng Bình (nay là xã Nam Gianh, tỉnh Quảng Trị). Người từng trải qua một “tuổi thơ dữ dội” suốt những năm phổ thông phải học trong lửa khói đạn bom chiến tranh. Năm 1969, thầy thi đỗ vào Trường đại học Tổng hợp Hà Nội, nhưng cũng giống như nhiều thanh niên yêu nước thời đó, thầy tạm gác bút nghiên tham gia lực lượng Công an vũ trang (nay là Bộ đội Biên phòng), đến năm 1974 mới về học Khóa 19 Khoa Ngữ văn, Trường đại học Tổng hợp Hà Nội. Tốt nghiệp năm 1978, thầy về làm giảng viên Trường đại học Tổng hợp Huế, kinh qua các chức vụ trợ lý tổ chức, rồi Phó Trưởng khoa Ngữ văn. Năm 1989, thầy về làm chuyên viên Văn

xã, Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình, rồi sau đó đảm nhận chức vụ Tổng Biên tập Báo Quảng Bình. Thấy qua đời vào năm 2005, vì một cơn đột quy bất ngờ khi mới tròn 55 tuổi.

Tôi học sau 3 năm, nên khi về trường lúc đầu gọi là thầy, nhưng dần về sau thân thiết khi tôi gọi thầy, khi gọi anh. Anh Nam là người thân thiện, dễ gần, đáng đi khuynh khuynh như võ sĩ, mày rậm, râu quai nón, nụ cười luôn nở trên môi đầy hóm hỉnh, cứ như biết tổng được trong lòng người đối diện đang nghĩ gì. Chúng tôi dễ gần gũi, thân thiết nhau bởi vì căn tính vốn thân thiện, dễ gần, cùng tham gia hoạt động viết lách, nghiên cứu phê bình văn học. Anh dạy văn học Việt Nam hiện đại. Là người làm thơ và có thơ in trên các báo từ thời còn học phổ thông, từng đoạt giải thưởng thơ về đề tài bảo vệ biên cương, khi còn ở lính. Anh còn dạy phần văn học cách mạng 1930-1945 và văn học các giai đoạn kháng chiến về sau...

Với giọng đọc thơ khi trầm hùng, khi sang sảng, biết dừng đúng lúc để ngắt câu, ngắt dòng, nhấn âm, nhấn chữ, là dòng đời xuôi ngược đẩy đưa để người lính trở về sau chiến tranh bước lên bục giảng, lại được trời phú cho kỹ năng đọc thơ làm quyến rũ tâm hồn người nghe. Tuy lúc ấy anh đã đùm đẽ một vợ hai con, nhưng vẫn được không ít nữ sinh liếc ngang, liếc dọc. Ở khoa tôi, bộ môn văn học Việt Nam hiện đại ngay từ đầu đã rất mạnh. Thời đó, các thầy Lê Xuân Việt, Tạ Đình Nam, một người giảng

văn xuôi, một người giảng thơ, như một cặp bài trùng. Bên cạnh, còn có thầy Lê Tài Thuận giảng văn học hiện thực phê phán luôn nhập vai vào thân phận từng nhân vật; thầy Đào Quốc Toàn giảng văn học lãng mạn như đánh thức sự tươi trẻ hồn người... Những sự khởi đầu ấy là tiền đề cho thế hệ đến sau, cũng xoay quanh khung trời hiện đại, không chỉ đầy tài năng cả trong giảng dạy và viết lách, mà còn học vị, học hàm mang đầy người: Hồ Thế Hà, Nguyễn Thành, Trần Nhật Thu...

Thời ấy, còn bao cấp, chế độ tem phiếu “vây kín” đời sống con người. So với mọi người trong khoa, anh Nam là người “dễ thở” nhất, vì may mắn có chị Thiên, vợ anh, bán ở cửa hàng thực phẩm. Nhiều đêm, tôi được anh gọi sang nhà, hai anh em nhâm nhi tí chút, nhưng thời ấy đối “phá mối” là chính. Nói chung, nhờ “vía” chị, cuộc sống vật chất của gia đình anh tương đối ít bị áp lực. Nhưng tôi hiểu trong lòng anh vẫn ôm ấp giấc mộng thơ ca. Có lúc anh nói với tôi rằng, không hiểu sao thời gian này không làm được thơ hay như khi còn ở lính? Cái tâm trạng ấy luôn làm anh day dứt. Nhất là từ khi căn hộ bên đường Mai Thúc Loan bị cơ quan chị thu hồi. Khó khăn lắm, xoay sở nhiều thì phải lụy đờ” lắm, anh chị mới ở yên được căn hộ của trường, ở tầng 3 khu tập thể Đống Đa. Nhiều năm tham gia chi ủy và làm trợ lý tổ chức của khoa, đến khi mới được bầu (bắt đầu cơ chế bầu cử) và bổ nhiệm chức vụ

phó trưởng khoa, chưa tròn một năm, thì diễn ra việc chia tách tỉnh (năm 1989), anh theo gia đình chuyển công tác ở Văn phòng UBND tỉnh, năm 1995 về làm Phó Tổng Biên tập và năm 1996 đảm nhận cương vị Tổng Biên tập Báo Quảng Bình.

Có một sự kiện khó quên. Khi anh đang làm trợ lý tổ chức, tôi làm Bí thư Liên chi đoàn thanh niên, còn anh Nguyễn Xón làm Thư ký Công đoàn khoa (bây giờ gọi là Chủ tịch Công đoàn), thì thầy giáo Hoàng Tất Thắng cưới vợ. Thời ấy, đám cưới chỉ dọn trà, thuốc lá, bánh kẹo và hầu hết đều do Công đoàn cơ quan đứng ra tổ chức. Vì vậy, người đứng đầu Công đoàn phải điều hành chương trình (bây giờ gọi là MC, trở thành một nghề hái ra tiền!). Tôi nhớ, đám cưới tổ chức tại tầng 2, hội trường A1 của trường. Hội trường được trang hoàng lộng lẫy, đầy hoa tươi, khách khứa đã an vị, đoàn xe rước dâu về đến cổng trường, đang chỉnh đốn hàng ngũ để đi vào. Dẫn đầu là chú rể và cô dâu trên tay cầm bó hoa tươi thắm đang tiến vào, thì tìm mãi không thấy người dẫn chương trình. Loay hoay mãi mới tìm thấy “ông trời” Xón, cũng veston cà vạt tử tế, nhưng say rượu nằm ngủ dưới sàn, sau tấm phông màn trang hoàng lễ cưới, gọi mãi không dậy.

Như người ta thường nói về độ nhanh là “chỉ trong chớp mắt”, người dũng mãnh bước lên sân khấu đóng thế là Tạ Đình Nam. Là người lợi khẩu, ăn nói có duyên, am hiểu hoàn cảnh gia đình của

bạn (trong khoa lúc ấy có mấy người tốt cùng Khóa 19 Khoa Ngữ văn Tổng hợp Hà Nội (Xón, Nam, Thắng, Ngọc, Toàn), nên anh dẫn chương trình một cách trơn tru, lưu loát, trót lọt không hề bị vấp vấp hay ngập ngừng, như đã được chuẩn bị từ trước. Tôi nhắc điều này để thấy anh không chỉ có tài ứng biến linh hoạt trong mọi tình huống, mà còn là người có tấm lòng và nghĩa cử, có phép ứng xử cao đẹp với đồng nghiệp và cơ quan. Với riêng tôi, người chứng kiến từ đầu đến cuối sự kiện này, tôi phục ông anh của mình sát đất!

Lúc anh lui về làm báo, tôi có nhiều lần gửi sinh viên ra Quảng Bình thực tập. Anh Nam làm báo cỡ nào, tôi không rõ lắm. Nhưng tôi đọc thấy tràn ngập trên mạng nói rằng, anh làm “Tổng biên tập Báo Quảng Bình có nhiều đóng góp cho sự phát triển tờ báo địa phương và được đồng nghiệp, các thế hệ phóng viên nhớ đến với phong cách làm việc tận tụy, đặt lợi ích tập thể và Nhân dân lên hàng đầu”. Ngoài ra, anh “đồng thời là nhà nghiên cứu văn hóa, văn học có nhiều gắn bó với vùng đất Quảng Bình và phong cách văn chương xứ Huế”. Chẳng thế mà lần ấy tôi ghé thăm báo, chỉ mới nói ý định sẽ viếng thăm mộ anh, Tổng Biên tập Đình Tùng Lâm (Khóa 9) đã cho xe chở tôi viếng mộ và đến nhà thắp nhang một cách chu toàn. Tôi nhớ, lần cuối cùng tôi gặp anh là vào năm 2003, khi tôi đưa sinh viên ra thực tập. Tối đó, anh bận nhiều việc nhưng cố gắng sắp xếp để tiếp tôi. Cũng mỗi, cũng bia, những món sang hơn nhiều so với thuở hàn vi khi còn ở Huế. Vẫn tình cảm thủy chung như đầu những năm 80 của thế kỷ trước chúng tôi gặp nhau...

Cho đến nay, cứ mỗi lần ghé Đồng Hới là trong tâm tưởng tôi hiện ra bóng dáng người xưa. Trong tiếng chạm ly, chúc tụng của bạn bè và học trò cũ, bên tai tôi vẫn vang vọng mấy câu thơ của anh ngày nào: “Cơn bão tan/bãi cát lại rộng dài/xác sinh vật nằm phơi dưới nắng/tôi đi tìm câu trả lời im lặng/trong lòng biển thẳm sâu...” (Sau cơn bão). Câu trả lời im lặng của anh đã bắt đầu từ một ngày định mệnh của tháng 5 năm 2005, phải không thi nhân!

PHẠM PHÚ PHONG

● TRẦN ĐÌNH NGÔN

Ngày khai giảng

Sáng nay trời trong xanh
Nắng vàng hong mái lớp
Con tung tăng đến trường
Nghe mùa thu thơm ngát

Cờ đỏ bay trước gió
Sân trường rộn tiếng cười
Bạn bè trao ánh mắt
Áo trắng sáng một trời

Trống trường vang từng nhịp
Gọi những ước mơ xanh
Cô thầy như ngọn gió
Đưa chúng con trưởng thành

Năm học mới mở cửa
Trang vở trắng tinh khôi
Con chăm ngoan học giỏi
Cho niềm vui đầy vơi

Khai giảng mùa thu mới
Mây cũng hát trên cao
Chúng con cùng bước tới
Mang theo bao ước ao.



Minh họa: H.P

● HOÀNG MINH ĐỨC

Chào năm học mới

Tiếng ve kêu xanh thắm một khoảng trời,
Hoa phượng đỏ trong từng ô cửa nhỏ.
Đàn bướm trắng dập dìu trước ngõ,
Những chuyến đò xuôi ngược trên sông.

Cánh diều tha thướt ngậm vành trăng,
Quả na mở tròn xoe không chớp mắt.
Cánh đồng lúa sai bông trĩu hạt,
Trang giấy thơm hương lúa mùa vàng.

Tiếng trống ếch gõ nhịp gọi thu sang,
Hoa cúc vàng chào đón năm học mới.
Trên vai em khăn quàng đỏ chói,
Cùng đàn chim ríu rít tới trường.

Bước chân rộn rã, tiếng cười vang,
Trang sách mở ra chân trời rộng lớn.
Nắng thu rọi tương lai tỏa sáng,
Chắp cánh bay xa những ước mơ hồng.



Minh họa: H.H



Minh họa: T.H

Chiếc nón - Linh hồn người Việt

Nguyễn Thiên Sơn, nhà thơ quê ở Quy Hậu cho tôi biết chuyện anh đã lập trang web cho làng. Tôi thử vào xem, càng đọc càng cuốn hút bởi nội dung đa dạng, phong phú, linh hoạt không thua kém bất kì trang web nào. Nói về làng mà thấy ra việc nước. Nói chuyện làng khác để nhắc nhở làng mình. Nói cổ mà nghĩ kim. Trang web của một làng mà được nhiều cộng tác viên tham gia, số lượng độc giả truy cập trong và ngoài nước lên tới hàng vạn, quả là điều bất ngờ!

Tình cảm với quê hương ai cũng canh cánh bên mình, nhưng biến thành hành động cụ thể thì không phải ai cũng có điều kiện làm được. Theo tôi được biết người Quy Hậu hiểu học, thông minh, giỏi giang, thành đạt trên nhiều lĩnh vực, sống nhiều nơi trong và ngoài nước. Trang web này chắc chắn trở nên sợi dây ràng rịt máu thịt mỗi khi nhớ đến quê nhà, gốc rễ.

Tôi không am tường nhiều về đất và người Quy Hậu, một vùng quê trù phú nằm nghiêng nghiêng bên dòng Kiến Giang thơ mộng, chỉ xin là một bạn đọc bởi đặt bút viết về một vùng đất đầu phải dễ.

Nguyễn Thiên Sơn có hai câu thơ viết về chiếc nón quê nhà rất cảm động:

Chân trời chòng chành xa cách thế
Từ góc nào cũng nhìn thấy quê hương

Vành nón chòng chành, chứ làm sao chân trời chòng chành được? Nhưng khi nỗi nhớ quê hương đã tràn ngập lòng người, qua thơ, hình ảnh chân trời chòng chành lại có sức biểu cảm da diết hơn nhiều. Câu thơ không nhắc gì đến nón mà người đọc như thấy hình dáng chiếc nón thân thương nơi quê nhà đang hiện ra trước mắt.

Vậy đó, nói đến Quy Hậu, người ta đã nghĩ ngay tới nón lá Quy Hậu. Nón Quy Hậu đã là một thương hiệu có từ xa xưa, xét về ngành nghề cổ truyền thì đó là nét văn hóa riêng có. Có lần, lúc công tác ở cơ quan Hội đồng nhân dân tỉnh về làm việc ở xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy thời ấy tôi đã nói tới điều này. Vấn đề làm sao giữ được nghề thủ công truyền thống, đồng thời đưa sản phẩm ra thương trường. Làm sao mọi miền đều ưa chuộng nón lá Quy Hậu, giải quyết việc làm cho con em, mang lại thu nhập kinh tế. Làm sao nón Quy Hậu vừa duyên dáng vừa ích lợi, đây là ích lợi che nắng che mưa, bền chắc trong lao động, nhưng vẫn làm trang sức cho người sử dụng, tạo ra được dáng nét của làng quê Việt Nam.

Chiếc nón không chỉ là chiếc nón, mà đây là sản phẩm văn hóa mang tâm tính con người, là di sản nghề nghiệp cha ông để lại. Nón Quy Hậu chính là linh hồn người Quy Hậu từ xa xưa đến tận bây giờ. Sản xuất ra chiếc nón và đưa tới mọi vùng miền trên đất nước chính là gửi tâm hồn trắng trong chung thủy, lam làm chịu thương chịu khó của người Quy Hậu đến với cộng đồng dân tộc. Và, không thể không nghĩ tới, ngày nào đó chiếc nón còn vượt ra khỏi biên giới bằng con đường du lịch, thương mại quốc tế.

Ngày xưa mẹ tôi thường ra chợ chọn mua nón Quy Hậu. Mẹ tôi bảo, nón lá Quy Hậu thanh mảnh không kém nón Ba Đồn, duyên dáng không thua nón Huế, lại chắc bền nữa. Đội trên đầu chiếc nón Quy Hậu đi việc làng (lễ hội, Tết nhất, nhóm họp) cũng được, mà cấy hái cũng xong. Nón từng theo chân các cô gái thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ dọc Trường Sơn hùng vĩ, tận các chiến trường Việt Bắc, Tây Nguyên. Nón reo mừng trên các ngã đường thành phố ngày hòa bình lập lại và ngày non sông thu về một mối...

Muốn giữ cho chiếc nón bền và đẹp thì đi một lớp dầu nón, hoặc dầu dừa, có khi quét cả sơn màu. Lâu ngày thường thì rửa bằng nước rồi treo chỗ râm mát. Một chiếc nón dùng tới mấy tháng liền vẫn còn mới.

Giờ đây, công nghệ, lao động máy móc phát triển, điều kiện kinh tế-xã hội đầy đủ, không vì thế mà không cần đến nón. Chiếc nón vẫn cùng người ra đồng, đến với các hội hè vui chơi ca hát, đình đám, những buổi liên hoan văn nghệ, đua thuyền trên sông, các cuộc tế lễ long trọng. Lại có khi nón làm phương tiện múc nước cho người trong cơn cháy khát, dội mát, thay quạt lúc nóng bức trưa hè. Cầm trên tay chiếc nón vẫy tiễn người thân đi xa, hoặc đón người về, thấy ấm áp dễ thương hơn là giơ cao tay lên vẫy. Trai gái tỏ tình, nón như người thứ ba nghiêng che gương mặt giấu nỗi thẹn thùng ban đầu, những cảm xúc vui buồn, gián tiếp tỏ bày niềm riêng một cách ý nhị.

Ấy thế ca dao cổ mới viết:

Qua cầu ngả nón trông cầu
Cầu bao nhiêu nhịp dạ sầu bấy nhiêu

Sao không ngả gì, mà lại ngả nón? Chiếc nón là bóng, là hình, như một phần tâm hồn hòa trộn, thân thiết, keo sơn của con người. Ngả nón là ngả lòng mình ra, để nhìn, để thấu, để giải bày, để tâm tư. Thật không thể nào hơn khác nữa.

Khi cha mẹ qua đời, con cái cháu chắt đội lên đầu chiếc nón đã cũ, lá nón tươi tắn theo sau quan tài để tỏ lòng hiếu thảo, tiếc thương, nhắc nhở những kỷ niệm thời khó khăn cơ hàn. Nón lam lũ thủy chung từ tinh khôi đến rách nát, là bạn của người từ thuở nằm nôi cho đến lúc trút hơi thở cuối cùng. Đây là phong tục tập quán có từ xa xưa, đồng thời là nét văn hóa riêng có của cộng đồng dân tộc ta từ miền Nam cho tới miền Bắc.

Nón là ngôn ngữ, là biểu tượng của tình yêu và lòng tôn kính của người Việt. Chiếc nón linh thiêng cao cả làm sao!

Nón Quy Hậu bây giờ đã trở thành thương hiệu sang trọng, cùng với nón Bình Định, nón Huế, nón Hà Tây hoặc nón Lai Châu, Cao Bằng góp một sản phẩm vào "thương trường"-nón trong cả nước.

Người làm ra nón Quy Hậu và người lập trang web này đã và đang gửi đi một thông điệp quý giá với trong và ngoài nước: "Chiếc nón-Linh hồn người Việt".

HOÀNG VŨ THUẬT

ỔN ĐỊNH ĐỂ PHÁT TRIỂN SAU SẮP XẾP

Trường tiểu học và THCS Trường Thủy được hình thành trên cơ sở sáp nhập Trường tiểu học và THCS số 1 Trường Thủy với Trường tiểu học và THCS số 2 Trường Thủy. Năm học 2026-2027, toàn trường có 27 lớp với hơn 800 học sinh, trong đó, cấp tiểu học có 15 lớp với 431 học sinh; cấp THCS có 12 lớp với 370 học sinh...

Thầy giáo Nguyễn Thanh Hiên, Hiệu trưởng Trường tiểu học và THCS Trường Thủy cho biết, một trong những thuận lợi lớn nhất là đội ngũ nhà giáo sau sáp nhập cơ bản ổn định. CSVC tại trường chính và phân hiệu bảo đảm các điều kiện của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Đảng ủy, chính quyền xã Trường Phú luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao đối với hoạt động giáo dục. Bên cạnh đó, sự đồng thuận của các thôn, Mặt trận khu dân cư và phụ huynh học sinh cũng là điểm tựa quan trọng để nhà trường ổn định tổ chức sau sáp nhập...

"Tuy nhiên, sau sáp nhập, từ trường chính đến phân hiệu I và điểm trường tiểu học có chiều dài khoảng 6km. Khoảng cách không quá xa, nhưng chủ yếu là đường đồi núi, vào mùa mưa bị chia cắt bởi các ngầm tràn nên việc đi lại của giáo viên khi phân bố dạy hai điểm trường sẽ gặp khó khăn. Bên cạnh đó, một số hạng mục CSVC của trường cũng đã xuống cấp, hư hỏng, như: Hệ thống cửa gỗ của 8 phòng học 2 tầng ở trường chính bị mối mọt; mái tôn dẫy nhà 2 tầng 6 phòng học ở điểm trường tiểu học đã hư hỏng, dột nhiều chỗ...", thầy giáo Nguyễn Thanh Hiên chia sẻ.

Cô giáo Hoàng Thị Lại, Hiệu trưởng Trường mầm non Trường Phú cho biết, sau khi sáp nhập các trường mầm non Trường Thủy, Mai Thủy và Phú Thủy, quy mô của trường tăng. Việc sáp nhập tạo điều kiện để tập trung đội ngũ, thống nhất công tác quản lý, chuyên môn, song cũng đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với nhà trường, nhất là trong việc tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở nhiều điểm trường...

"Nhà trường có hơn 900 trẻ, 39 lớp học được bố trí tại trường chính và các phân hiệu. Hiện, các đơn vị trường

Những lớp học mới...

Sau khi thực hiện chủ trương sáp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ sở giáo dục công lập tại xã Trường Phú, quy mô trường lớp tăng lên đáng kể, số học sinh đông hơn, địa bàn quản lý rộng hơn. Trong khi đó, nhiều hạng mục cơ sở vật chất (CSVC) tại các điểm trường đã xuống cấp, hư hỏng, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải được sửa chữa, nâng cấp để bảo đảm điều kiện dạy và học trong năm học mới 2026-2027.



Học sinh Trường tiểu học và THCS Trường Thủy tham gia các tiết học thực hành

- Ảnh: P.V

học sau sáp xếp sẽ thực hiện đánh giá lại đối với trường đạt chuẩn quốc gia, trong khi đó, nhiều công trình được xây dựng từ nhiều năm trước tại điểm Văn Thủy, phân hiệu Trường Thủy, điểm chính Mai Thủy, phân hiệu Phú Thủy đã bắt đầu xuống cấp, hư hỏng, cần kinh phí đầu tư CSVC lớn trong khi điều kiện địa phương còn hạn chế...", cô giáo Hoàng Thị Lại thông tin.

Ông Phan Hữu Tình, Phó Chủ tịch UBND xã Trường Phú cho biết, qua kiểm tra CSVC ở các trường học tại

địa phương trước thêm năm học mới, một số công trình đã xuống cấp sau nhiều năm sử dụng, ảnh hưởng đến an toàn và chất lượng dạy, học của giáo viên và học sinh...

"Năm 2026, xã Trường Phú được phân bổ hơn 1,9 tỉ đồng từ nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Từ nguồn kinh phí này, địa phương sẽ ưu tiên bố trí đầu tư xây dựng, sửa chữa CSVC trường học, tập trung vào các hạng mục cấp thiết, xuống cấp nghiêm trọng, nhằm

"Những lớp học mới, những điểm trường sau sáp nhập đang dần ổn định. Nhưng để vận hành hiệu quả, bài toán về CSVC vẫn cần được giải quyết từng bước, đồng bộ và lâu dài. Đây cũng là điều kiện quan trọng để chủ trương sáp nhập trường học thực sự phát huy hiệu quả, không chỉ ở việc giảm đầu mối quản lý mà còn hướng tới mục tiêu, bảo đảm môi trường học tập tốt hơn cho học sinh...", thầy giáo Nguyễn Thanh Hiên bày tỏ.

chuẩn bị tốt CSVC, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy và học trong năm học mới 2026-2027...", ông Phan Hữu Tình cho hay.

SẴN SÀNG CHO NĂM HỌC MỚI

Trường phòng Văn hóa-Xã hội, xã Trường Phú Nguyễn Thị Thu Hà cho biết, thực hiện chủ trương sáp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, từ ngày 15/8/2026, các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn được tổ chức lại theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động. Theo đó, Trường mầm non Trường Phú được thành lập trên cơ sở hợp nhất Trường mầm non Trường Thủy, Trường mầm non Mai Thủy và Trường mầm non Phú Thủy. Đồng thời, các trường tiểu học và THCS được tổ chức theo mô hình Trường tiểu học và THCS tại Mai Thủy, Phú Thủy và Trường Thủy...

"Trước sáp xếp, địa phương có 10 đơn vị trường học, với gần 4.000 học sinh. Sau sáp xếp, xã Trường Phú từ 10 đơn vị trường học còn 5 trường học; trong đó Trường Phổ thông Dân tộc nội trú giữ nguyên không thực hiện sáp xếp. Khi thực hiện sáp xếp, đã duy trì hoạt động tất cả các điểm trường; sử dụng tối đa CSVC hiện có; không phát sinh chi phí và tạo thuận lợi cho phụ huynh. Công tác quản trị trường học của nhà trường được thuận lợi. Công tác chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới đã được thực hiện theo hướng dẫn...", bà Nguyễn Thị Thu Hà thông tin.

Thầy giáo Nguyễn Thanh Hiên, Hiệu trưởng Trường tiểu học và THCS Trường Thủy cho hay, nhà trường đã chủ động triển khai các phần việc để bước vào năm học mới với tâm thế tốt nhất.

"Để tạo thuận lợi cho học sinh, nhà trường tổ chức khai giảng tại trường chính và phân hiệu I, hạn chế việc học sinh phải di chuyển quá xa. Song song với đó, trường đã xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động; thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng thời khóa biểu để tổ chức dạy học ngay sau khai giảng...", thầy giáo Nguyễn Thanh Hiên chia sẻ.

NGỌC HẢI

QUẢNG TRỊ TUẦN QUA

Tuần qua, trên địa bàn tỉnh diễn ra một số sự kiện nổi bật:

- Nhân kỷ niệm 81 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã dâng hương tại Đền thờ Bác Hồ và các Anh hùng liệt sĩ tỉnh; thăm các "địa chỉ đỏ" trên địa bàn. Trong không khí thành kính, trang nghiêm, các đại biểu đã kính cẩn dâng hương, dâng hoa, dành phút mặc niệm tưởng nhớ và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc trước công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị. Hội nghị được tổ chức bằng hình thức trực tuyến từ điểm cầu Trung ương đến điểm cầu cấp tỉnh, cấp cơ sở.

Tại Quảng Trị, hội nghị được kết nối đến gần 2.000 điểm cầu với 80.660 đại biểu tham dự. Các đại biểu tham dự đã được nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị khóa XIV về: Chiến lược công tác tư tưởng

trong bối cảnh mới; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới; công tác người Việt Nam ở nước ngoài; phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới; đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới...

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức hội nghị công bố các quyết định của Ban Bí thư và Tỉnh ủy về công tác cán bộ. Theo đó, Ban Bí thư đã quyết định chuẩn y đồng chí Phạm Quang Long, Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng đã công bố quyết định thí điểm thành lập Đảng bộ HNDND tỉnh; chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ HNDND tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030; chỉ định Ban Thường vụ Đảng ủy HNDND tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030; công bố quyết định thí điểm thành lập Đảng bộ MTTQ, các đoàn thể tỉnh; chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ MTTQ, các đoàn thể

tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030; chỉ định Ban Thường vụ Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030; công bố quyết định đổi tên Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thành Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy...

- Lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang thành công tốt đẹp, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc và niềm tự hào cho người dân và du khách gần xa. Lễ hội nhằm ôn lại truyền thống lịch sử, giáo dục đạo đức cách mạng của quê hương, đất nước, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đồng thời quảng bá, giới thiệu đến du khách, bạn bè trong nước và quốc tế về mảnh đất, con người và tiềm năng, thế mạnh, những di sản văn hóa độc đáo của tỉnh Quảng Trị.

- Dịp lễ Quốc khánh 2/9, Quảng Trị đón khoảng 294.000 lượt khách, trong đó, khách quốc tế ước đạt 2.600 lượt; tổng doanh thu đạt 338,1 tỉ đồng. Bình quân ngày tăng 5,47% cả về số lượng khách và tổng doanh thu so với cùng kỳ năm 2025.

TH.H (tổng hợp)

Cùng em viết tiếp ước mơ

NHỮNG CÁNH THƯ CHỖ BAO HY VỌNG

Đến thời điểm này, Ban tổ chức chương trình học bổng “Tiếp sức đến trường” của Báo Tuổi Trẻ đã nhận được gần 1.200 hồ sơ xin hỗ trợ của tân sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, trong đó, riêng tỉnh Quảng Trị có gần 100 trường hợp. Hàng nghìn lá thư gửi đến chương trình mang theo hàng nghìn câu chuyện khác nhau, nhưng tất cả đều chung một niềm hy vọng được chương trình tiếp sức để cánh cửa đại học thêm rộng mở.

Khi biết đến chương trình học bổng của Báo Tuổi Trẻ, em Trịnh Anh Tuấn (ở thôn 2-Quyết Tiến, xã Lệ Ninh) đã mạnh dạn gửi thư bày tỏ nguyện vọng được hỗ trợ để bước tiếp con đường học tập. Tuấn chia sẻ, ba mẹ và chị gái không may qua đời khi em còn rất nhỏ, em phải sống cùng bà ngoại và gia đình cậu mợ. Bà ngoại em năm nay đã 72 tuổi, lại thường xuyên ốm đau, cậu mợ làm công nhân cao su, phải nuôi 3 con nhỏ nên cuộc sống rất chật vật.

Dù hoàn cảnh ngặt nghèo nhưng Tuấn chưa bao giờ nản lòng. Em luôn nỗ lực học tập và xuất sắc đạt danh hiệu học sinh giỏi suốt 12 năm liền. Mới đây, Tuấn nhận giấy báo trúng tuyển Trường đại học Xây dựng Miền Trung (phân hiệu Đà Nẵng) và may mắn được xét vào ở ký túc xá. “Khi biết tin đỗ đại học, em suy nghĩ rất nhiều, có lúc đã định nghỉ học đi làm kiếm tiền phụ giúp gia đình. Nhưng bà và cậu mợ đã động viên em rất nhiều. Để có tiền nộp học phí, 2 tháng nghỉ hè qua, em đã đi làm phụ hồ và dành dụm được một khoản nhỏ. Về lâu dài, để theo học hết 4 năm đại học với học phí gần 20 triệu đồng/năm cùng chi phí ăn ở, em dự định sẽ tìm việc làm thêm, cố gắng cân bằng giữa học và làm để tự lo cho bản thân”, Anh Tuấn chia sẻ.

Cùng chung tâm trạng đó, khi nhận thông tin trúng tuyển ngành Kỹ thuật Điện, Trường đại học Giao thông Vận tải TP. Hồ Chí Minh, em Phan Văn Hoài (nguyên

Bằng tấm lòng hảo tâm của các cá nhân và cộng đồng, trong những năm qua, Quỹ học bổng “Tiếp sức đến trường” của Báo Tuổi Trẻ đã trở thành cầu nối giúp hàng nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn không phải bỏ học giữa chừng. Những tấm lòng nhân ái ấy đã tiếp thêm sức mạnh để các em thấp sáng ước mơ tương lai khi một mùa tựu trường nữa lại về.



Chương trình học bổng “Tiếp sức đến trường” trao học bổng cho các tân sinh viên nghèo hiếu học tỉnh Quảng Trị

- Ảnh: BTC



Dù hoàn cảnh khó khăn, em Phan Văn Hoài (ở thôn Lâm Xuân, xã Cửa Việt) đã nỗ lực vươn lên và đỗ vào Trường đại học Giao thông Vận tải TP. Hồ Chí Minh

- Ảnh: T.T

học sinh lớp 12A2, Trường THPT Gio Linh, quê ở thôn Lâm Xuân, xã Cửa Việt) vừa mừng vừa ngổn ngang trăm mối lo. Trong thư gửi đến chương trình, Hoài viết: “Gia đình em thuộc diện hộ nghèo, em sống cùng mẹ từ nhỏ, không có bố. Mẹ là lao động chính, dù mắc bệnh hờ van tìm nhưng hàng ngày vẫn cố gắng làm 4 sào ruộng và tranh thủ bứt lá trà bán kiếm thêm khoảng 50.000 đồng/ngày để nuôi em ăn học. Với một người mẹ đơn thân sức khỏe yếu, gánh thêm chi phí nuôi con học đại học là điều gần như vượt quá khả năng. Em hiểu mẹ đã cố gắng hết sức, nên rất mong nhận được sự hỗ trợ của chương trình để tiếp tục theo đuổi ước mơ trở thành kỹ sư điện”.

Dù hoàn cảnh khó khăn, suốt những năm học THPT,

Hoài vẫn đạt được nhiều thành tích đáng nể: Giải nhì STEM cấp trường, giải ba Sáng tạo trẻ cấp huyện năm lớp 10; giải nhất Khoa học kỹ thuật cấp trường, giải khuyến khích môn Hóa học cấp trường năm lớp 11 và giải ba STEM năm lớp 12. Bên cạnh đó, Hoài còn là một đoàn viên năng nổ, thường xuyên tham gia các hoạt động cộng đồng.

Cũng như Hoài và Tuấn, rất nhiều tân sinh viên nghèo khác đã và đang nỗ lực vượt qua nghịch cảnh để viết tiếp giấc mơ giảng đường, hướng về một tương lai tươi sáng.

MỘT KHÁT VỌNG, VẠN TÂM LÒNG SẼ CHIA

Học bổng “Tiếp sức đến trường” được Báo Tuổi Trẻ khởi xướng từ năm 2003 với tinh thần không để bất kỳ

tân sinh viên nào vì hoàn cảnh khó khăn mà phải gác lại việc học. Qua 23 năm triển khai, chương trình đã hỗ trợ hàng chục nghìn tân sinh viên khó khăn trên toàn quốc bước vào giảng đường đại học, cao đẳng. Riêng tại Quảng Trị, chương trình đã tiếp sức cho hàng nghìn tân sinh viên, trở thành điểm tựa vững chắc nâng bước nhiều thế hệ học sinh nghèo hiếu học tại địa phương.

Năm 2026, chương trình học bổng “Tiếp sức đến trường” bước sang mùa thứ 24 với chủ đề “Một khát vọng-Vạn tấm lòng”, dự kiến trao khoảng 1.200 suất học bổng cho tân sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tại 34 tỉnh, thành phố với tổng kinh phí hơn 20 tỉ đồng. Trong đó, có 1.175 suất học bổng trị giá 15 triệu đồng/suất và 25 suất học bổng đặc biệt trị giá 50 triệu đồng/suất. Ngoài ra, chương trình còn hỗ trợ nhiều phần quà thiết thực như dụng cụ học tập, máy tính, phương tiện đi lại, chỗ ở miễn phí và cơ hội việc làm. Học bổng ưu tiên các tân sinh viên mồ côi, thuộc hộ nghèo, cận nghèo, vùng thiên tai, sinh viên khuyết tật hoặc gia đình gặp biến cố bất ngờ.

Theo nhà báo Nguyễn Hoàng Nguyên, Phó Tổng biên tập Báo điện tử Tuổi trẻ, điểm mới của “Tiếp sức

đến trường” năm 2026 là mở rộng cách tiếp cận, để nhiều người biết hơn về chương trình và cùng chung tay tạo thêm nguồn lực hỗ trợ. Nếu trước đây, chương trình chủ yếu được phát động trên mặt báo, năm nay, sẽ tổ chức talkshow ra mắt, giao lưu và cả mega livestream bán hàng để gây quỹ, nhằm mục tiêu đưa chương trình đến đông đảo công chúng, đặc biệt là giới trẻ, để các bạn hiểu và tham gia nhiều hơn. Đồng thời, chương trình cũng phối hợp với tỉnh đoàn, thành đoàn, các câu lạc bộ “Tiếp sức đến trường” tại nhiều tỉnh, thành phố tổ chức các hoạt động gây quỹ.

Là đơn vị đồng hành với chương trình từ những ngày đầu, ông Lê Quốc Phong, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sản xuất và kinh doanh phân bón Bình Điền II, cho biết, dù tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, các thành viên trong Câu lạc bộ Tiếp sức đến trường Quảng Trị cùng các đơn vị đồng hành truyền thống như Công ty CP Phân bón Bình Điền-Đầu Trâu vẫn quyết tâm duy trì hơn 100 suất học bổng dành riêng cho tân sinh viên nghèo hiếu học tỉnh Quảng Trị.

Được biết, năm 2025, chương trình học bổng “Tiếp sức đến trường” tại Quảng Trị huy động nguồn lực hơn 1,7 tỉ đồng, trao 111 suất học bổng cho tân sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Toàn bộ kinh phí học bổng do Câu lạc bộ Nghĩa tình Quảng Trị tài trợ, cùng sự đồng hành tổ chức của Công ty CP Bình Điền-Quảng Trị. Bên cạnh đó, các tân sinh viên còn nhận được phần quà từ Công ty Nestlé Việt Nam và 5 chiếc laptop do Quỹ Khuyến học Vinacam (Công ty CP Tập đoàn Vinacam) trao tặng.

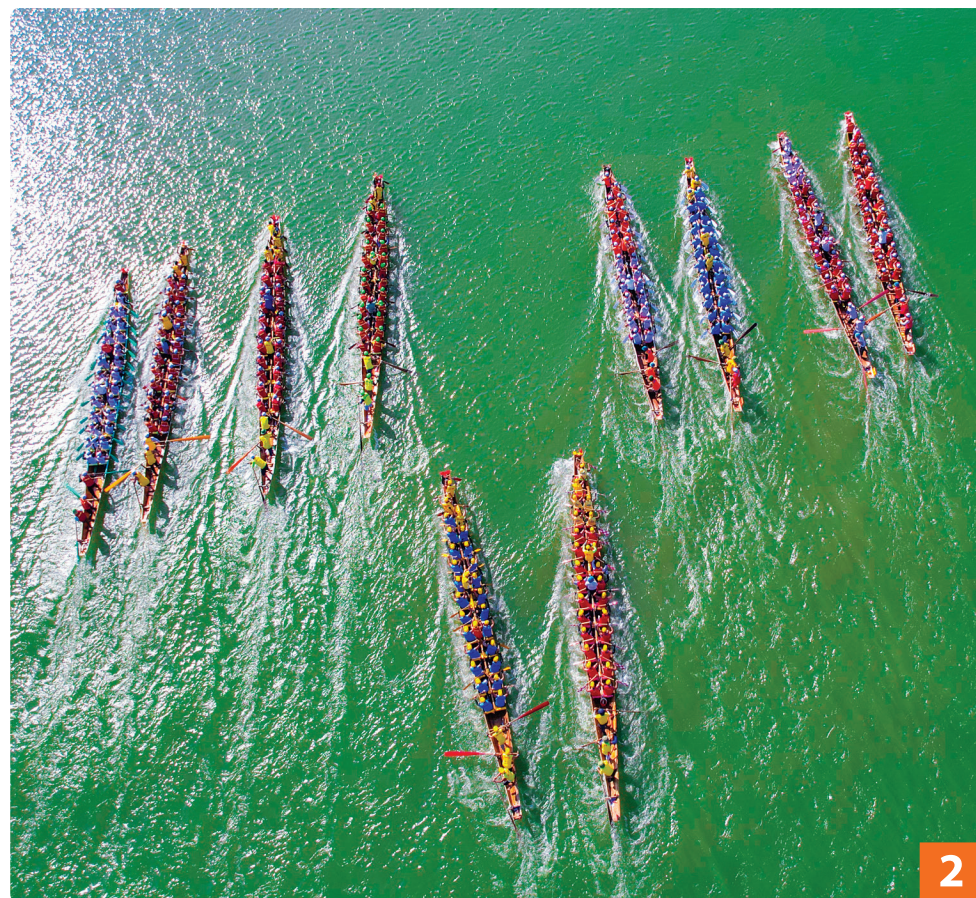
Với chủ đề “Một khát vọng-Vạn tấm lòng”, chương trình học bổng “Tiếp sức đến trường” năm 2026 của Báo Tuổi Trẻ đã và đang lan tỏa mạnh mẽ, kết nối hàng nghìn tấm lòng nhân ái từ các địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên khắp cả nước. Sự chung tay thiết thực ấy chính là nguồn lực tiếp sức, nâng bước những tân sinh viên nghèo vững tin vượt lên hoàn cảnh để vươn tới tương lai.

THANH TRÚC



Lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang không chỉ là hoạt động thể thao sôi nổi mà còn là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, thể hiện nét đẹp tâm linh, tinh thần đoàn kết và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của người dân xứ Lệ. Năm nay, lễ hội có sự góp mặt của 8 thuyền đua nữ, 21 thuyền bơi nam, với hơn 1.000 vận động viên. Các đội đã tham gia tranh tài ở các nội dung thi đấu: Thuyền đua nữ cự ly 18km, thuyền bơi nam cự ly 24km. Sau đây là những khoảnh khắc ấn tượng về hoạt động văn hóa độc đáo này.

- Ảnh: NGỌC TÚ



1. Đường đua xanh

2. Dãy sóng Kiến Giang

3. Bứt phá

4. Tiếng mõ đồ bơi

5. "Dưới sông bơi trải trên bờ cờ bay"